

Số: /QĐ-UBND

Thanh hóa, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Đường từ Quốc lộ 217 xã Cẩm Vân đi xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3608/QĐ-UBND ngày 28/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường từ Quốc lộ 217 xã Cẩm Vân đi xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4466/STC-ĐT ngày 31/8/2020 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đường từ Quốc lộ 217 xã Cẩm Vân đi xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- **Tên dự án:** Đường từ Quốc lộ 217 xã Cẩm Vân đi xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Cẩm Thủy.

- **Địa điểm xây dựng:** Các xã Cẩm Vân, Cẩm Phú và Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy.

- **Khởi công, hoàn thành:** Khởi công tháng 11/2015; hoàn thành tháng 6/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư phê duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	42.886.000.000	34.609.541.000	27.000.000.000	7.609.541.000
Ngân sách TW hỗ trợ	37.886.000.000	34.609.541.000	27.000.000.000	7.609.541.000
Ngân sách huyện Cẩm Thủy	5.000.000.000			

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán phê duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	36.154.271.000	34.609.541.000
1. Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	-	-
2. Xây dựng	31.142.467.000	30.728.482.000
3. Quản lý dự án	282.828.000	60.000.000
4. Tư vấn	4.108.740.000	3.718.343.000
5. Chi phí khác	95.693.000	102.716.000
6. Dự phòng	524.543.000	-

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	34.609.541.000			
- Tài sản cố định	34.609.541.000			
- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

* Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	34.609.541.000	
Ngân sách Trung ương hỗ trợ	34.609.541.000	

* Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 09/6/2020 là:

- Tổng nợ phải thu:	0 đồng;
- Tổng nợ phải trả:	7.609.541.000 đồng;
+ Công ty CP Thành Công T&G	243.372.000 đồng;
+ Công ty CP xây dựng Tiến Đạt	6.435.110.000 đồng;
+ Công ty CP tư vấn thiết kế và ĐTXD Hàm Rồng	415.797.000 đồng;
+ Công ty CP tư vấn và ĐTXD Tây Đô	75.768.000 đồng;
+ Công ty TNHH tư vấn XD Hoàng Kiên	336.778.000 đồng;
+ Ban Quản lý dự án	102.716.000 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND huyện Cẩm Thủy	34.609.541.000	-

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho Bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (H'35.657).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm